

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HTB
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HSST

Ngày: 15/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HTB,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Thanh Q

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành H

2. Đặng Văn M

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện HTB, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hồng H – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HTB, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/HSST ngày 12/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T - Sinh năm: 1998; Tên gọi khác: BR; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã HĐ, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12 Nghề nghiệp: Thợ hồ. Cha: Lê Văn M, sinh năm 1967 (chết). Mẹ: Trần Thị B, sinh năm 1963. Hiện ở: thôn 5, xã HĐ, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con lớn nhất. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 06/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện HTB xử phạt 03 năm tù tại bản án số 57/2019/HS-ST, về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2021 (chưa được xóa án tích). Nhân thân: Ngày 09/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện HTB xử phạt 15 tháng tù tại bản án số 73/2014/HSST về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2015 (đã được xóa án tích). Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HTB từ ngày 02/11/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Kiều Thị Anh T – sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ Thôn 5, xã HĐ, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 01/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Văn T (BR), sinh năm 1998, ở thôn 5, xã HĐ, huyện HTB điều khiển xe mô tô, biển số 54X9-6549 hiệu Honda Airblade, màu trắng (xe T mượn của Kiều Thị Ánh T ở thôn 5, xã HĐ, huyện HTB nói dối là đi công việc) đến khu vực chợ PT, thành phố Phan Thiết gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch, do bạn nghiện giới thiệu) hỏi mua ma túy về sử dụng với số tiền 400.000đồng. Sau khi mua được ma túy từ người đàn ông này, T cất số ma túy vào túi quần Jean bên trái rồi điều khiển xe mô tô, biển số 54X9-6549 đi về nhà ở xã HĐ. Đến khoảng 01 giờ 10 phút, ngày 02/11/2022, khi T đến trước quán cà phê Kabu ở thôn 5, xã HĐ, huyện HTB thì bị Tổ công tác Công an huyện HTB phối hợp với Công an xã HĐ đang tuần tra phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện T ném ra nơi T đứng 01 gói nylon hàn kín, kích thước (5,5 x 5,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong gói nylon trên là ma túy đá mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật gồm 01 gói nylon, hàn kín, kích thước (5,5 x 5,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô, biển số 54X9-6549 hiệu Honda Airblade, màu trắng; 01 điện thoại di động, hiệu Vivo, có ốp lưng màu đen và đưa T về trụ sở để làm việc. Tại đây, T thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 1165/KL - KTHS ngày 08/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

.....

II. Đối tượng giám định

1. Mẫu cần giám định

Phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn có các chữ ký ghi tên: Huỳnh Ngọc Ni, Nguyễn Thanh Nam, Lê Việt Đức, Nguyễn Nhật Duy, Lê Văn T và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã HĐ - Công an huyện HTB, trong phong bì có 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M)

....

V. Kết luận về đối tượng giám định

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,4644 gam, là Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Gói nylon như đã nêu tại mục II.1 cùng 0, 4386 gam Mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1165 có chữ

ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 xe mô tô, biển số 54X9-6549 hiệu Honda Airblade, màu trắng. Qua tra cứu biển số xe 54X9-6549, có số máy 27E-0018882, số khung AY-018126 do Vương Quyền, sinh năm 1965 ở 74/21 khu phố 3, phường H Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu đã bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) cách đây khoảng 07 năm với giá 12.000.000 đồng nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Qua điều tra xác minh, Kiều Thị Ánh T, sinh năm 1994 ở thôn 5, xã HĐ, huyện HTB đang sử dụng, chị T mua lại của một người không rõ nhân thân lai lịch (giấy tờ mua bán đã bị mất) với số tiền 23.000.000 đồng vào tháng 01/2021, T cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng xe trên để đi mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 điện thoại di động, hiệu Vivo, có ốp lưng màu đen là của T không sử dụng để liên lạc mua ma túy nên sau khi tạm giữ và làm rõ không liên quan đến vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện HTB đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho chị Kiều Thị Ánh T và trả lại 01 điện thoại hiệu Vivo cho Lê Văn T là các chủ sở hữu.

01 gói nylon được hàn kín, kích thước (5,5x5,5)cm đã cắt lấy mẫu cùng 0,4386 gam Mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1165, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng của vụ án. Viện Kiểm sát đã ra Quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan CSĐT Công an huyện HTB đến Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSHTB ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HTB truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Lê Văn T từ 18 (mười tám) tháng đến 21 (hai mươi một) tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 gói nylon được hàn kín, kích thước (5,5x5,5)cm đã cắt lấy mẫu cùng 0,4386 gam Mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1165, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên Công an huyện HTB; Viện Kiểm sát nhân dân huyện HTB và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện HTB đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện HTB, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định:

Khoảng 01 giờ 10 phút, ngày 02/11/2022, trước quán cà phê Kabu trên Quốc lộ 1A, thuộc thôn 5, xã HĐ, huyện HTB, Tổ công tác Công an huyện HTB phối hợp với Công an xã HĐ tuần tra thì phát hiện bắt quả tang Lê Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ nơi T đứng 01 gói nylon hàn kín, kích thước (5,5 x 5,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng trên là ma túy đá của T vừa mua về để sử dụng khi thấy lực lượng Công an sợ nên vứt xuống đường. Khối lượng ma túy thu giữ của T qua giám định có khối lượng 0,4644 gam, là Methamphetamine. Hành vi của Lê Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện HTB, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét tình T tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Lê Văn T có tiền án chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội là tái phạm nên phải chịu tình T tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] *Xét tình T giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T khai báo thành khẩn ăn năn hối cải nên được hưởng tình T giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Lê Văn T.

[5] *Về hình phạt:* Căn cứ tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 23/11/2022 Lê Văn T đến thành phố Phan Thiết mua 0,4644 gam ma túy cất vào túi quần đi về nhà, trên đường đi đến khu vực thôn 5, xã HĐ, huyện HTB bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lê

Văn T đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, ma túy là nguồn gốc gây ra tệ nạn xã hội khác làm mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về biện pháp tư pháp*: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không phạt tiền.

[7] Đối với Kiều Thị Ánh T là người cho Lê Văn T mượn xe mô tô, biển số 54X9-6549 hiệu Honda Airblade, màu trắng nhưng Kiều Thị Ánh T không biết việc T mượn xe trên để đi mua ma túy, T không giúp sức hay tạo điều kiện gì cho T phạm tội nên T không đồng phạm với T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đối với người đàn ông ở khu vực Chợ Phú Thủy, thành phố Phan Thiết là người bán ma túy cho T (theo T khai nhận). Đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HTB tiếp tục xác M, làm rõ, xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- 01 xe mô tô, biển số 54X9-6549 hiệu Honda Airblade, màu trắng chủ sở hữu là Kiều Thị Ánh T, xe mô tô trên T cho T mượn nhưng không biết T sử dụng vào mục đích phạm tội nên sau khi tạm giữ và làm rõ Cơ quan CSĐT - Công an huyện HTB đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu là Kiều Thị Ánh T. Đối với 01 điện thoại hiệu Vivo của Lê Văn T không dùng vào thực hiện tội phạm nên trả cho Lê Văn T. Sau khi nhận lại tài sản, các chủ sở hữu không yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

- 01 gói nylon được hàn kín, kích thước (5,5x5,5)cm đã cắt lấy mẫu cùng 0,4386 gam Mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1165, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng của vụ án tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T (tên gọi khác BR) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 02/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 46; Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 gói nylon được hàn kín, kích thước (5,5x5,5)cm đã cắt lấy mẫu cùng 0,4386 gam Mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1165, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận

Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HTB theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện HTB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện HTB;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Ung Thanh Q